TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG** Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST Ngày: 04-01-2018 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 212/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017. về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2017/QĐXX-ST ngày 11 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Tô Thị Thúy K, sinh năm 1991.

Địa chỉ: khu vực 5, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Dương Hoài V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khu vực 5, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Tô Thị Thúy K và anh Dương Hoài V chung sống từ năm 2009, có đăng ký kết hôn, hôn nhân thời gian đầu hạnh phúc, đến khi sinh con thì không còn hạnh phúc nữa. Hiện tại đã ly thân cách đây khoảng 06 tháng. Có một con

chung tên Dương Hoài Th, sinh ngày 09/01/2012 đang sống với anh V. Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: không.

Về hôn nhân: Chị Tô Thị Thúy K yêu cầu được ly hôn, anh Dương Hoài V không đồng ý ly hôn:

Về con chung: Chị K yêu cầu được nuôi dưỡng con tên Dương Hoài Th, sinh ngày 09/01/2012, chưa yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con; anh V không đồng ý yêu cầu của chị Kiều và có yêu cầu được nuôi dưỡng con tên Dương Hoài Th, sinh ngày 09/01/2012, chưa yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: có 02 chiếc xe mô tô, có nhà riêng, chị K và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị K cho rằng không có, anh Vũ khai có nợ chung, nhưng nợ ai anh không biết, do chị Kiều mượn.

Tài liệu chứng cứ kèm theo yêu cầu khởi kiện: giấy chứng minh nhân dân (pho to), giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), giấy khai sinh của Dương Hoài Th (bản sao).

Tại phiên toà: Nguyên đơn chị Tô Thị Thúy K và anh Dương Hoài V trình bày và giữ nguyên yêu cầu như trước đây.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Tô Thị Thúy K có gửi đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Dương Hoài V; chị K và anh V có một con chung, nên Tòa xác định quan hệ tranh chấp là Ly hôn, con chung. Đây là vụ án về hôn nhân gia đình, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Địa chỉ của bị đơn anh V tại khu vực 5, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh giải quyết là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị Thúy K và anh Dương Hoài V chung sống từ năm 2009 có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của chị K anh V là hợp pháp. Ngày 26/10/2017 chị K có yêu cầu ly hôn, vì cho rằng hôn nhân không hạnh phúc, do anh V không quan tâm chăm sóc vợ con, khi uống rượu anh V còn đánh chị K. Anh V không đồng ý ly hôn vì cho rằng còn thương vợ, thương con. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẽ, thực hiện công việc trong gia đình; Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau….." nhưng theo thừa nhận của chị K thì chị và anh V tiếp

tục chung sống cũng không hạnh phúc và hiện tại anh chị đã ly thân. Theo trình bày của anh V, do nghi ngờ chị K không chung thủy nên anh có đánh và cự cãi với chị K, từ khi ly thân đến nay anh V và chị K không có sự quan tâm với nhau. Tại phiên tòa, anh V thừa nhận vợ chồng anh tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của chị K anh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K.

[3] Về con chung: Chị K và anh V thừa nhận có 01 con chung tên Dương Hoài Th, sinh ngày 09/01/2012, sống chung với anh V từ lúc ly thân đến nay. Tính đến nay cháu Th được 06 tuổi, nên cần người chăm sóc, giáo dục. Anh V và chị K đều có yêu cầu nuôi dưỡng cháu Th. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình "Vợ chồng thỏa thuận người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ và quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con". Quá trình thu thập chứng cứ chị K anh V không thỏa thuận được người nuôi con chung; tại phiên tòa chị K đồng ý giao con chung cho anh V nuôi dưỡng. Đây là sự tự nguyện của chị K, không trái quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với việc cấp dưỡng, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình người không trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa anh V chưa yêu cầu chị K cấp dưỡng nên Tòa chưa xem xét, khi nào anh V có yêu cầu sẽ xem xét bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về nợ chung: Chị K khai không có, anh V khai có nợ, nhưng không biết nợ ai. Tại phiên tòa anh V xác định không có nợ chung, nên Tòa chưa xem xét, khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[6] Về tài sản chung: đương sự không yêu cầu, nên không xem xét.

[7] Án phí sơ thẩm: Chị Tô Thị Thúy K nộp theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 19, Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Tô Thị Thúy K. Chị Tô Thị Thúy K được ly hôn với anh Dương Hoài V.

2. Về con chung: Anh Dương Hoài V được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Dương Hoài Th, sinh ngày 09/01/2012.

Chị Tô Thị Thúy K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Tô Thị Thúy K nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị K đã nộp tạm ứng án phí khởi kiện theo biên lai thu số 0012530 ngày 26/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí.

4. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Thái – Nguyễn Thanh Liêm **Phạm Thị Tuyết Mai**

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- UBND xã Tân Tiến, TP VT;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Tuyết Mai